

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA LỐI SỐNG

Trương Minh Dục^(*)

1 Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá

Trong “Mục đọc sách” ở phần cuối tác phẩm *Nhật ký trong tù*, lãnh tụ Hồ Chí Minh viết: “Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”⁽¹⁾.

Người còn ghi thêm: “Năm điểm lớn xây dựng nền văn hóa dân tộc.

1- Xây dựng tâm lý: ...tinh thần độc lập tự cường.

2- Xây dựng luân lý: biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.

3- Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên qua đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.

4- Xây dựng chính trị: dân quyền.

5- Xây dựng kinh tế”⁽²⁾.

Như vậy, Hồ Chí Minh xác định văn hóa là toàn bộ những giá trị vật chất, tinh thần và phương thức sử dụng chúng do loài người sáng tạo ra nhằm đáp ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn; xây dựng và phát triển văn hóa dân tộc là phát triển tất cả các mặt của đời sống: từ kinh tế, chính trị, xã hội, đạo đức, tâm lý tư tưởng... theo hướng độc lập dân tộc và CNXH.

Tuy nhiên, đó là định nghĩa duy nhất của Người về văn hóa theo nghĩa rộng. Về sau, văn hóa thường được Người xác định là đời sống tinh thần của xã hội, là thuộc về thượng tầng kiến trúc. Văn hóa là một trong bốn vấn đề lớn có ý nghĩa quan trọng ngang nhau trong công cuộc kiến thiết nước nhà, gồm: kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa. Bốn yếu tố

^(*) TS. Triết học, Học viện Chính trị - Hành chính khu vực III, Học viện CT-HCQG Hồ Chí Minh

⁽¹⁾ và ⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.3, Nxb CTQG, HN. 2000, tr.431

này luôn có mối quan hệ mật thiết với nhau, trong đó: kinh tế quyết định văn hóa. Người cho rằng, văn hóa là một kiến trúc thượng tầng; nhưng cơ sở hạ tầng của xã hội có kiến thiết rồi, văn hóa mới kiến thiết được và có đủ điều kiện phát triển được.

“Muốn tiến lên CNXH thì phải phát triển kinh tế và văn hóa. Vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế, kinh tế phải đi trước... Phát triển kinh tế và văn hóa để nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ta”⁽¹⁾.

Người khẳng định, văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị: “Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị⁽²⁾. Văn hóa phải phục vụ các nhiệm vụ chính trị, thúc đẩy xây dựng và phát triển kinh tế. Vì vậy, “trình độ văn hóa của nhân dân nâng cao sẽ giúp chúng ta đẩy mạnh công cuộc khôi phục kinh tế, phát triển dân chủ... cần thiết để xây dựng nước ta thành một nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”⁽³⁾.

Một khi văn hóa ở trong chính trị, kinh tế cũng có nghĩa là phát triển kinh tế, chính trị phải có văn hóa ở trong đó, kinh tế, chính trị có tính văn hóa, tính nhân văn. Đây rõ ràng là một tư tưởng có tính thời sự rất cao. Trong thời đại ngày nay, phát triển kinh tế - xã hội theo hướng nhân văn hóa - vì sự tiến bộ của con người đang được coi là xu hướng tất yếu vì sự phát triển bền vững của nhân loại.

Trong sự nghiệp xây dựng xã hội

mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc xây dựng và phát triển nền văn hóa mới. Hồ Chí Minh cho rằng, văn hóa chính là phương thức sinh hoạt của dân tộc, của cộng đồng, gia đình, cá nhân... phù hợp với các đặc điểm về kinh tế, chính trị, xã hội, truyền thống của dân tộc, phục vụ mục tiêu phát triển đất nước. Chính vì vậy, tính chất của văn hóa dân tộc cũng thay đổi cùng với những biến đổi trong mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng, phát triển đất nước trong từng thời kỳ.

Trong thời kỳ cách mạng dân tộc dân chủ, với mục tiêu giải phóng đất nước, kháng chiến kiến quốc, Hồ Chí Minh đã xác định ba tính chất cơ bản nhất của văn hóa dân tộc là: *dân tộc, khoa học, đại chúng*. Điều này được thể hiện qua *Đề cương văn hóa năm 1943* và trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần II của Đảng năm 1951. Nhưng khi miền Bắc bước vào giai đoạn xây dựng CNXH, Hồ Chí Minh lại nêu rõ: “... để phục vụ sự nghiệp cách mạng XHCN thì văn hóa phải XHCN về nội dung và dân tộc về hình thức”⁽⁴⁾.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về lối sống

Trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khái niệm lối sống thường được đề cập đến theo nhiều cách: đó là tư cách; là phương thức ứng xử; là lễ lối, tác phong...

Trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (viết trong điều kiện đấu tranh cách mạng), Hồ Chí Minh nêu tư cách một người cách mạng thể hiện qua phương thức ứng xử đối với bản thân mình, đối với người khác, đối với công việc. Đó là: “Tự mình phải: Cần kiệm / Hòa mà không tư / Cả quyết sửa lỗi mình / Cần thận mà không nhút nhát / Hay hỏi / Nhẫn nại (chịu khó) / Hay nghiên cứu,

⁽¹⁾ và ⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.10, tr.59 và 60

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.6, tr.368-369

⁽³⁾ Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.8, tr.281-282

xem xét / Vị công vong tư / Không hiểu danh, không kiêu ngạo / Nói thì phải làm / Giữ chủ nghĩa cho vững / Hy sinh / Ít lòng tham muốn về vật chất / Bí mật.

Đối với người phải: Với từng người thì khoan thứ / Với đoàn thể thì nghiêm / Có lòng bày vẽ cho người / Trục mà không tào bạo / Hay xem xét người.

Làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng / Quyết đoán / Dũng cảm / Phục tùng đoàn thể⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh quan niệm văn hóa đạo đức và lối sống có quan hệ mật thiết với nhau. Theo Người, đạo đức là cái gốc của xã hội, của con người; đạo đức là nền tảng để hình thành và xây dựng lối sống mới của con người mới trong xã hội mới. Người cho rằng, đạo đức là những quy tắc, những chuẩn mực phù hợp với cuộc sống, được con người và cộng đồng thừa nhận nhằm điều hòa quan hệ giữa người với người trong quá trình phát triển xã hội; còn lối sống là cái biểu hiện bên ngoài, là hệ quả trực tiếp của đạo đức. Trong thực tế, các quan điểm lối sống, lẽ sống của dân tộc, cộng đồng cũng chính là quan điểm, giá trị văn hóa đạo đức của dân tộc, của cộng đồng và ngược lại. Và những chuẩn mực, những khuôn mẫu đạo đức khi đã trở thành nếp, thành thói quen, tập quán xã hội thì đó chính là lối sống của một cộng đồng, một cá nhân.

Từ quan điểm coi văn hóa đạo đức là nội dung bên trong của lối sống, Hồ Chí Minh coi trọng việc giáo dục, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (năm 1947), Hồ Chí Minh viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không

có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽²⁾. Người xác định: Đạo đức cách mạng là “ham học, ham làm, ham tiến bộ”. “Đạo đức đó không phải là đạo đức thủ cựu. Nó là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người”⁽³⁾. Với quan niệm: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”, Hồ Chí Minh đã đấu tranh, rèn luyện bền bỉ suốt đời để nêu cao đạo đức cách mạng, lối sống cách mạng. Với nguyên tắc nói đi đôi với làm, xây đi đôi với chống, phải tu dưỡng đạo đức, lối sống suốt đời để nêu gương sáng, Người đã gương mẫu thực hiện nghiêm túc, đầy đủ những gì mà Người giáo dục quần chúng nhân dân. Chính vì thế, có thể nói, tư tưởng đạo đức, lối sống Hồ Chí Minh vừa mang ý nghĩa chiến lược sâu sắc, vừa có tác động cụ thể tới phong trào hoạt động thực tiễn của con người, gia đình, cộng đồng xã hội...

Trong phạm vi cộng đồng, xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng vấn đề giáo dục văn hóa đạo đức cho cộng đồng, coi trọng xây dựng lối sống, lẽ sống, nếp sống xã hội nhằm mục tiêu xây dựng một đời sống mới, một nền đạo đức mới, một nền văn hóa mới toàn diện, toàn dân.

Hồ Chí Minh cũng luôn coi trọng việc triển khai và thực hành tư tưởng về đạo đức và lối sống trong đời sống xã hội. Vì vậy, tư tưởng đạo đức, lối sống Hồ Chí Minh được triển khai một cách toàn diện, trên mọi phạm vi, đối với mọi đối tượng, trong tất cả các mối quan hệ

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.2, tr.260

⁽²⁾ và ⁽³⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, t.5, tr.252-253

(mà cơ bản là quan hệ đối với mình, đối với người, đối với công việc...) dưới hình thức hết sức giản dị, trong sáng, dễ hiểu, dễ học và dễ làm theo.

Xây dựng lối sống mới là nội dung được Hồ Chí Minh lúc sinh thời quan tâm nhiều nhất. Người quan niệm: “Muốn xây dựng một xã hội mới và tốt đẹp thì phải tiêu diệt những thói hư, tật xấu của xã hội cũ còn sót lại. Muốn xây dựng CNXH thì phải bồi dưỡng con người XHCN. Con người XHCN là con người có đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ cách mạng”⁽¹⁾. Người đã viết, đã bàn rất nhiều về xây dựng lối sống mới thông qua những tác phẩm như *Đời sống mới, Sửa đổi lối làm việc*,...

Do sự ra đời và phát triển của xã hội mới nên việc xây dựng lối sống phù hợp với xã hội đó đòi hỏi phải có một quá trình lâu dài, vì vậy, cần phải chăm lo bồi dưỡng, phát hiện để những mầm mống của xã hội mới, lối sống mới phát triển. Trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền, để phát triển phong trào cách mạng, Hồ Chí Minh quan tâm đến tư cách đạo đức, lối sống của người chiến sỹ cách mạng, người cán bộ, đảng viên. Bởi lẽ, đây là tầng lớp tiên phong trong xã hội mà tư cách, đạo đức và lối sống của họ ảnh hưởng đến sự phát triển xã hội, cũng như lối sống của xã hội mới.

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (ngày 03/09/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra 6 nhiệm vụ cấp bách đòi hỏi chính quyền cách mạng non trẻ nhanh chóng giải quyết, trong đó có nhiệm vụ xây dựng lối sống mới phù

hợp với chế độ mới. Người chủ trương: “...Phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập.

Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH”⁽²⁾.

Đến năm 1947, mặc dù cuộc kháng chiến chống Pháp diễn ra rất quyết liệt nhưng với bút danh Tân Sinh, Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm *Đời sống mới*, mà toàn bộ nội dung toát lên là xây dựng một lối sống mới phù hợp với điều kiện mới. Từ quan điểm xây dựng văn hóa mới trước hết phải “...thanh toán cho xong nạn mù chữ”, “...phải học đạo đức công dân, phổ thông chính trị”, “...để trả lời cho thế giới biết nước ta là nước văn minh...”, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh việc xây dựng đời sống có văn hóa, phương thức sinh hoạt văn hóa, cách thức thực hành đời sống mới trên cơ sở kế thừa những tinh hoa truyền thống dân tộc. Người kêu gọi thực hành đời sống mới trong mỗi lĩnh vực, mỗi tầng lớp và trong từng con người.

Trong giai đoạn cách mạng XHCN, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm đến việc xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Theo Người, CNXH không chỉ làm cho mọi người có đời sống vật chất ấm no, mà còn phải có đời sống văn hóa, tinh thần phong phú. Rất nhiều bài viết, tác phẩm đã thể hiện quan điểm của Người về cách mạng tư tưởng văn hóa diễn ra đồng thời với cách mạng quan hệ sản xuất và cách mạng khoa học - kỹ thuật, nhằm xóa bỏ những tàn dư tư tưởng, thói hư tật xấu do xã hội cũ để lại, xây dựng một nền văn hóa mới với

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.11, tr.110

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Sdd*, t.4, tr.8-9

nội dung XHCN và đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người mới, lối sống mới và đạo đức mới XHCN.

Hồ Chí Minh cũng chú ý đến việc xây dựng, giáo dục lối sống, nếp sống phù hợp với từng đối tượng: cá nhân, gia đình, nhóm xã hội, làng xã, trường học, công sở... Đó chính là cách để tư tưởng, quan niệm về lối sống và phương thức thực hành lối sống nhanh chóng thấm sâu, lan rộng vào các tầng cơ bản của cấu trúc xã hội, theo hướng cái tốt hoặc cái cũ mà tốt phải được phát huy, cái xấu thì nhất quyết phải bỏ; cái cũ không hẳn xấu nhưng phiền phức thì phải sửa đổi cho phù hợp... Trong tất cả những khuynh hướng đa dạng ấy, Người chỉ ra rất rõ thói quen tâm lý cần chú ý trong xây dựng đời sống: cái tốt mà lạ, người ta có thể cho là xấu; cái xấu mà quen người ta cho là thường. Vì thế, cải sửa thói quen, phong tục, tập quán, xây dựng lối sống mới là một công việc hết sức khó khăn, phức tạp, cần thực hiện kiên trì, thường xuyên, tự giác, có nguyên tắc, chuẩn mực; có biện pháp cụ thể, phù hợp. Nguyên tắc xây dựng lối sống, nếp sống mới mà Hồ Chí Minh nhấn mạnh là vận động tự nguyện, không áp đặt máy móc, không bắt buộc và phải tùy từng đối tượng để xây dựng những định chuẩn phù hợp. Để thực hành được nguyên tắc ấy, Người đề cao việc tuyên truyền, giải thích đời sống mới, kiên trì vận động nhân dân tự giác tham gia xây dựng nếp sống, lối sống, từ việc nhỏ đến việc lớn, mang tính thiết thực, hữu ích với từng đối tượng, tránh hữu danh vô thực. Hàng loạt vấn đề cụ thể, tỉ mỉ về nguyên tắc, phương pháp, biện pháp, đối tượng... của công tác xây dựng lối sống, nếp sống mới được Hồ Chí Minh thể hiện sinh động, có tính thuyết phục trong tác phẩm *Đời sống mới, Sửa đổi*

lối làm việc và các tác phẩm khác đã phản ánh rất rõ tư tưởng, quan niệm, tác phong giản dị, cụ thể, sâu sát thực tiễn của Người. Chính cách giáo dục, tuyên truyền ấy cùng với cuộc sống giản dị, khiêm nhường, đạo cao, đức trọng của Người đã tác động tích cực đến phong trào xây dựng đời sống mới rộng khắp trong cả nước, tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng lối sống mới, xây dựng nền văn hóa mới những năm sau này.

Những tư tưởng, quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa lối sống và xây dựng lối sống trong điều kiện mới là một bộ phận của tư tưởng của Người về văn hóa. Những quan điểm đó đã và đang mở ra những hướng đích lớn trong việc xây dựng lối sống và đời sống văn hóa ở nước ta.

Quán triệt những quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa lối sống đã và đang được hiện thực hóa trong đời sống xã hội. Từ phong trào Tết trồng cây, phong trào Tập thể dục và hàng loạt phong trào có ý nghĩa khác như phong trào xây dựng làng (thôn, ấp, buôn, làng, bản) văn hóa, đơn vị, cơ quan, công sở văn hóa, phong trào xây dựng gia đình văn hóa mới, đã tạo lập, làm biến đổi bộ mặt xã hội theo chiều hướng tích cực, lành mạnh. Các cuộc vận động “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, đặc biệt, cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” được triển khai sâu rộng từ sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng ta đã tạo nên một hiệu ứng xã hội tích cực, góp phần hình thành lối sống mới lành mạnh. Đó chính là những minh chứng khẳng định sức sống mãnh liệt của tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lối sống mới, đời sống mới.

(xem tiếp trang 35)

con người, giải phóng nhân loại khỏi áp bức bóc lột.

- Cần tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức giáo dục đạo đức, tránh áp đặt những chuẩn mực đạo đức một cách không phù hợp

Sau khi Đảng đề ra chủ trương, đường lối về chuẩn mực đạo đức, mô hình đạo đức lý tưởng trong giai đoạn mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có kế hoạch viết lại sách giáo khoa đạo đức từ mầm non cho đến đại học theo hướng tinh giản, có tính liên tục và chủ yếu tập trung vào những phẩm chất đạo đức nền tảng của dân tộc và những phẩm chất đạo đức cần thiết trong điều kiện nền KTTT hiện nay. Nếu căn cứ theo hệ chuẩn mực đạo đức nêu trên, theo chúng tôi, đối với bậc học mẫu giáo và tiểu học, cần chú trọng giáo dục những đức tính trung thực, lễ phép, hiếu thảo, kỷ luật, kiên nhẫn, thương người, tôn trọng và giữ gìn môi trường. Đối với bậc trung học cơ sở, cần củng cố, phát triển những đức tính đã rèn luyện ở cấp dưới với yêu cầu cao hơn, chú trọng rèn luyện những phẩm chất: tự trọng, khoan dung, tinh thần hợp tác, ý thức pháp luật. Đối với bậc trung học phổ thông, cần củng cố, phát triển những đức tính đã rèn luyện và tập trung vào các phẩm chất: tinh thần trách nhiệm, say mê công việc, năng động, sáng tạo, tự lập, tôn

trọng tự do cá nhân, tôn trọng quyền sở hữu, công bằng, bình đẳng, dân chủ. Ở bậc trung cấp, cao đẳng, đại học, những phẩm chất đạo đức cốt lõi đã hình thành ở trường phổ thông được áp dụng cụ thể vào từng ngành nghề, từng lĩnh vực chuyên môn nhằm giáo dục đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, đạo đức kinh doanh để sinh viên có thể vận dụng, rèn luyện khi đi làm. Với chương trình giáo dục đạo đức được tập trung vào những phẩm chất cơ bản, truyền đạt chặt chẽ từ mẫu giáo đến đại học, phù hợp với lứa tuổi như vậy chắc chắn sẽ tạo được hiệu quả cao.

Trong sự nghiệp xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh theo định hướng XHCN, đạo đức là yếu tố vô cùng quan trọng; xây dựng nền tảng đạo đức mới vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển xã hội. Hiện nay, đối với nước ta, việc khắc phục tình trạng suy thoái đạo đức, tạo chuyển biến tích cực về đạo đức xã hội là hết sức khó khăn do ảnh hưởng từ mặt trái của KTTT. Vì vậy, để hình thành một nền tảng đạo đức mới, cần có quan niệm đúng đắn về đạo đức, đảm bảo tính hợp lý, khách quan, toàn diện, lịch sử cụ thể, biết tiếp thu cái mới, cái tiến bộ, xóa bỏ cái cũ, lạc hậu. Với yêu cầu đó, nước ta sẽ xây dựng được một nền tảng đạo đức phù hợp với điều kiện hiện nay. □

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ...

(tiếp trang 12)

Sự phát triển đất nước trong bối cảnh kinh tế thị trường định hướng XHCN đang đòi hỏi chúng ta phải xây dựng nhiều cái mới, trong đó có nền đạo đức mới, lối sống mới và con người mới. Vì vậy, cùng với việc triển khai tuyên

truyền sâu rộng chủ nghĩa Mác-Lênin, việc quán triệt và đưa vào cuộc sống tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có tư tưởng văn hóa lối sống trong toàn Đảng, toàn xã hội là việc làm lâu dài và cấp thiết. □